

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 127/2000-QĐ-BNN-
KL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2000

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

***Ban hành quy định về cấp dự báo, báo động và biện pháp tổ chức thực hiện
phòng cháy, chữa cháy rừng***

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Quyết định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng ngày 19/8/1991;

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 9/3/1995 của Chính phủ về việc ban hành bản quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng;

Căn cứ Chỉ thị số 19/TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 17/4/1999 về các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng;

Căn cứ Quyết định số 1856/NN/KL-QĐ ngày 01/11/1996 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xây dựng các cấp dự báo cháy rừng;

Theo đề nghị của ông Cục trưởng Cục Kiểm lâm và ông Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Chất lượng sản phẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Bản quy định về cấp dự báo, báo động và biện pháp tổ chức thực hiện phòng cháy, chữa cháy rừng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kiểm lâm, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ & CLSP, Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thủ trưởng các đơn vị liên quan trực thuộc bộ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUY ĐỊNH
VỀ CẤP DỰ BÁO, BÁO ĐỘNG VÀ CÁC BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN
PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 127/BNN/KHCN-QĐ ngày 11 tháng 12 năm 2000

của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

- Quy định này quy định về phương pháp xác định cấp cháy rừng, phương pháp dự báo và các quy định báo động phòng cháy, chữa cháy rừng cho các vùng sinh thái ở nước ta.
- Việc phòng cháy, chữa cháy rừng là trách nhiệm và nghĩa vụ của mỗi người dân.
- Các đơn vị trực tiếp quản lý bảo vệ rừng, các chủ rừng tham mưu cho Ủy ban nhân dân địa phương nơi có rừng tổ chức thực hiện việc dự báo và phòng cháy, chữa cháy rừng.

Điều 2.

- Các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp, các lực lượng vũ trang đóng ở nơi có rừng và ven rừng có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh theo các cấp dự báo và báo động phòng cháy, chữa cháy rừng khi có lệnh báo động.
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm giáo dục, đôn đốc cán bộ, nhân viên, chiến sỹ thực hiện những quy định hiện hành về bảo vệ rừng, phòng cháy và tích cực tham gia chữa cháy rừng.

Điều 3.

- Cơ quan Kiểm lâm các cấp có trách nhiệm tổ chức dự báo cháy rừng và thông tin kịp thời các cấp dự báo cháy rừng từ Trung ương đến địa phương nơi có rừng trong suốt mùa cháy rừng.

CHƯƠNG II
CẤP BÁO ĐỘNG VÀ BAN BÓ LỆNH BÁO ĐỘNG
PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG

Điều 4.

Cấp dự báo, báo động phòng cháy, chữa cháy rừng gồm 5 cấp từ cấp I đến cấp V; ký hiệu biển báo cấp báo động phòng cháy, chữa cháy rừng là 1/2 hình tròn có đường kính vành ngoài 2,5m; vành trong 1,8m nền trắng, xung quanh viền màu đỏ và có mũi tên (quay được)

chỉ cấp dự báo từ cấp I đến cấp V. Phương pháp tính cấp dự báo phòng cháy, chữa cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng đã được Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có rừng ban hành.

Báo động cấp I: Khả năng cháy rừng thấp, trên biển báo mũi tên chỉ số I.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng và các chủ rừng phối hợp với Kiểm lâm triển khai phương án phòng cháy, chữa cháy rừng.

Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn quy vùng sản xuất nương rẫy, tuyên truyền giáo dục về phòng cháy, chữa cháy rừng và phát đốt nương làm rẫy đúng kỹ thuật.

Báo động cấp II: Khả năng cháy rừng ở mức trung bình, trên biển báo mũi tên chỉ số II.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng, các chủ rừng tăng cường kiểm tra, đồn đốc bố trí người canh phòng, lực lượng sẵn sàng kịp thời dập tắt khi mới xảy ra cháy rừng, hướng dẫn kỹ thuật làm nương rẫy.

Báo động cấp III: Khả năng cháy lan trên diện rộng, trên biển báo mũi tên chỉ số III.

Thời tiết khô hanh kéo dài, dễ xảy ra cháy rừng, chú trọng phòng cháy các loại rừng: thông, bạch đàn, khộp, tre nứa, tràm ...

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị chỉ đạo Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng, Hạt Kiểm lâm đồn đốc việc phòng cháy, chữa cháy rừng của các chủ rừng cấm đốt nương rẫy.

Các chủ rừng phải thường xuyên kiểm tra lực lượng canh phòng và lực lượng khoán quản bảo vệ rừng, nhất là rừng trồng.

Lực lượng canh phòng trực 10/24h trong ngày (từ 10h đến 20h).

Đặc biệt chú trọng các giờ cao điểm.

Khi xảy ra cháy rừng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được quyền huy động mọi lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy.

Báo động cấp IV: Nguy cơ cháy rừng lớn, trên biển báo mũi tên chỉ số IV.

Thời tiết khô hanh, kéo dài có nguy cơ xảy ra cháy rừng lớn, tốc độ lửa lan tràn nhanh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị và Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng trực tiếp chỉ đạo việc phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa phương.

Các chủ rừng và lực lượng Kiểm lâm thường xuyên kiểm tra nghiêm ngặt trên các vùng trọng điểm dễ cháy.

Lực lượng canh phòng phải thường xuyên trên chòi canh và ngoài hiện trường rừng, đảm bảo trực 12/24h (từ 9h đến 21h trong ngày) nhất là các giờ cao điểm. phát hiện kịp thời điểm cháy, báo động và huy động lực lượng, phương tiện dập tắt ngay.

Huyện đề nghị tỉnh tăng cường lực lượng, phương tiện chữa cháy khi cần thiết.

Dự báo viên nắm chắc tình hình khí tượng, thủy văn để dự báo và thông báo kịp thời trên mạng vi tính và trên các phương tiện thông tin đại chúng về cấp cháy và tình hình cháy rừng hàng ngày ở địa phương.

Báo động cấp V: Rất nguy hiểm, thời tiết khô, hạn, kiệt kéo dài có khả năng cháy lớn ở tất cả các loại rừng, tốc độ lửa lan tràn rất nhanh, trên biển báo mũi tên chỉ số V.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp & PTNT, Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh, huyện, xã, các chủ rừng.

Lực lượng Công an phòng cháy, chữa cháy phối hợp với lực lượng Kiểm lâm tăng cường kiểm tra nghiêm ngặt trên các vùng trọng điểm cháy, đảm bảo 24/24h trong ngày, tăng cường kiểm tra người và phương tiện vào rừng.

Thông báo thường xuyên nội quy dùng lửa trong rừng và ven rừng.

Khi xảy ra cháy phải huy động lực lượng, phương tiện dập tắt ngay, tiến hành điều tra xác minh vụ cháy và truy tìm thủ phạm xử lý nghiêm minh.

Khi cần thiết đề nghị Trung ương chi viện lực lượng và phương tiện chữa cháy.

Trong mùa cháy rừng dự báo viên phải nắm chắc tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn để dự báo và thông tin thường xuyên, liên tục hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đặc biệt khi dự báo đến cấp IV và cấp V dự báo viên phải dự báo và đảm bảo thông tin thông suốt trong thời kỳ cao điểm dễ cháy rừng và báo cáo kịp thời việc phòng cháy, chữa cháy rừng lên cấp trên.

Điều 5.

Biển báo cấp báo động được làm bằng kim loại, được đặt ở trục đường ven rừng, cửa rừng, nơi có nhiều người qua lại, đặt ở các Hạt, Trạm Kiểm lâm, Nông Lâm trường, cơ quan, đơn vị đóng trong rừng và ven rừng... theo mẫu thống nhất cả nước do Cục Kiểm lâm hướng dẫn.

Điều 6.

Sau khi tổng hợp tình hình dự báo của Trung tâm dự báo Khí tượng Thủy văn quốc gia và của các Trạm dự báo cháy rừng ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy rừng của Bộ trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đưa quyết định báo động; khi có lệnh báo động, Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng các cấp tổ chức triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy rừng theo đúng quy định ở biểu: Biện pháp tổ chức thực hiện phòng cháy, chữa cháy rừng ở vùng sinh thái nước ta.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC VÀ LỰC LƯỢNG PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG

Điều 7.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thường xuyên củng cố và kiện toàn các Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng các cấp tỉnh, huyện, xã, thị trấn theo Nghị định số 22/CP của Chính phủ ngày 9/3/1995. Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng các cấp tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các chủ rừng và các đơn vị có liên quan thực hiện các cấp dự báo và báo động phòng cháy, chữa cháy rừng nhằm bảo vệ nghiêm ngặt tài nguyên rừng ở địa phương trong suốt mùa cháy rừng theo sơ đồ xây dựng mạng lưới dự báo cháy rừng ở phần phụ lục.

Điều 8.

1. Tổ chức Kiểm lâm các cấp, tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn các chủ rừng xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; thường xuyên tuyên truyền phổ biến những quy định phòng cháy, chữa cháy rừng, kỹ thuật sản xuất nương rẫy theo bảng quy định về quy vùng sản xuất nương rẫy định kèm theo phần phụ lục; thông báo tình hình lửa rừng và cấp báo động phòng cháy, chữa cháy rừng kịp thời tới từng nơi trọng điểm cháy rừng; chỉ đạo các Trạm dự báo để thu thập tính toán các cấp dự báo và báo động phòng cháy, chữa cháy rừng rõ ràng chính xác cho từng vùng.
2. Tổ chức Kiểm lâm phối hợp với Công an phòng cháy, chữa cháy thường xuyên kiểm tra việc thực hiện phòng cháy, chữa cháy rừng bao gồm cả rừng tự nhiên và rừng mới gây trồng, có định kỳ tổ chức sơ kết đánh giá việc phòng cháy, chữa cháy rừng trong từng tỉnh.
3. Tổ chức Kiểm lâm phối hợp với các cơ quan pháp luật điều tra, xác minh, xử lý nghiêm ngặt, kịp thời các vụ vi phạm quy định phòng cháy, chữa cháy rừng.

Điều 9.

1. Các cơ quan, đơn vị, các chủ rừng, các xí nghiệp, Nông, Lâm trường phối hợp với các đơn vị vũ trang đóng trong rừng và ven rừng để thành lập các Đội tình nguyện phòng cháy, chữa cháy rừng và phải có trách nhiệm phối hợp với Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng của địa phương và chịu sự chỉ đạo về nghiệp vụ chuyên môn phòng cháy, chữa cháy rừng của Ban chỉ huy.
2. Tổ chức Kiểm lâm phối hợp với Công an phòng cháy, chữa cháy có trách nhiệm bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn phòng cháy, chữa cháy rừng cho các Đội phòng cháy, chữa cháy rừng.

CHƯƠNG IV

VỀ TÀI CHÍNH CHO CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG